

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 12/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đức và bà Nguyễn Thị Hệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021; quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐ-HSST ngày 27/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang P, sinh năm 1984, tại Hưng Yên; Nơi đăng ký HKTT/Nơi cư trú: Thôn LX, xã HC, huyện KD, tỉnh Hưng Yên; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Bùi Thị N; có vợ là Vũ Thị T và 02 con là Nguyễn Chí B và Nguyễn T T;

Tiền án:

- Tại Bản án số 51/2016/HSST ngày 05/5/2016, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 15/3/2018.

- Tại Bản án số 13/2019/HSST ngày 26/02/2019, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 10/7/2020.

Tiền sự: Ngày 26/02/2021, bị Chủ tịch UBND xã HC ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 31/8/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Quách Văn H, sinh năm 1989 (*Có mặt*);

Địa chỉ: Thôn LX, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):*

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1953 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Thôn HA, xã TV, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

+ Ông Đặng Thế Khương, sinh năm 1969 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số ** đường NB, Thị trấn LB, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số ** TN, phường LL, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1948 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số ** TN, phường LL, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 25/8/2021, tại trước cửa số nhà 46 Trung Nhị, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên phát hiện Nguyễn Quang P, sinh năm 1984; trú tại Thôn LX, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã T hành kiểm tra, phát hiện trên tay trái của P đang cầm 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng mở ra bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột và bên trong túi quần phía trước bên trái P đang mặc có 01 xilanh bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. P tự khai nhận trong gói giấy là ma túy, loại Heroin mục đích cất giấu để sử dụng. Cơ quan điều tra T hành niêm phong gói giấy nhỏ màu trắng và thu giữ 01 xe mô tô đã cũ, không yếm, mang BKS 89F4-4483, số máy: VTMJL152FMHG001648, không xác định được rõ số khung. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang P, nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 8 giờ ngày 25/8/2021, P một mình đi xe mô tô gắn BKS 89F4 - 4483 từ nhà tại Thôn LX, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên đến thành phố Hưng Yên với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực trước cửa nhà thờ trên đường Bãi Sậy thuộc phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên thì gặp Nguyễn Văn T. P đưa số tiền 100.000 đồng cho T và nhờ T tìm mua ma túy hộ cho P để sử dụng. T cầm tiền và bảo P đứng đợi. Khoảng 30 phút sau, T quay lại trước cửa số nhà 46 Trung Nhị, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên và đưa cho P 01 gói giấy nhỏ màu trắng, là người nghiện ma túy nên P biết bên trong gói giấy là ma túy. Khi P đang cầm ma túy trong tay để đi tìm chỗ sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang và thu giữ.

Kết luận giám định số 256/MT-PC09 ngày 28/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong phong bì niêm phong, có khối lượng là 0,134g (*Không thấy một ba bốn gram*), là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,112g Heroine trong phong bì niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-TPHY ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Quang P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Quách Văn H (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) không có nhu cầu nhận lại chiếc xe máy hiệu Jiulong đã cho bị cáo P mượn ngày 25/8/2021 và cũng không yêu cầu bị cáo phòng bồi thường gì.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Nguyễn Quang P từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,112 gam Heroine do cơ quan giám định hoàn lại; 01 xilanh bơm kim tiêm chưa qua sử dụng và biên kiểm soát 89F4-4483. Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô không có mặt nạ, không có yếm, không có gương, trên phần máy xe có chữ JIULONG, số máy: VTMJL152FMHG001648, số khung: RRTWCH2UM71001674. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt của những người này không làm trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời

khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 25/8/2021, trước cửa số nhà 46 Trưng Nhị, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên bắt quả tang Nguyễn Quang P đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,134 gam (*không thấy một ba tư gam*) ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện. Tại bản án số 13/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã xác định bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nay chưa được xóa án tích mà lại cố ý phạm tội tàng trữ trái phép 0,134g Heroine nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự, đây là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 13/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã xác định bị cáo P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm”, nay chưa được xóa án tích mà cố ý phạm tội nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, nhưng tình tiết này đã được sử dụng làm yếu tố định tội nên bị cáo không phải chịu tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn cho bản thân, bị cáo

vẫn cố ý thực hiện. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Ngoài ra, ngày 26/02/2021 bị Chủ tịch UBND xã HC ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, sau mỗi lần phạm tội, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,112 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 xilanh bơm kim tiêm chưa qua sử dụng mà bị cáo khai sẽ làm công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

- Đối với 01 biển kiểm soát 89F4 - 4483 được gắn trên xe JiuLong bị thu giữ ngày 25/8/2021, anh Quách Văn H không chứng minh được lai lịch, tính hợp pháp, nay không có giá trị sử dụng có nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu JiuLong, màu xanh, có hàng số khung: RRTWCH2UM71001674, hàng số máy: VTMJL152FMHG00164, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Quách Văn H. Sáng ngày 25/8/2021, P hỏi H mượn chiếc xe mô tô nêu trên, nhưng anh H không biết P sử dụng chiếc xe mô tô này để đi mua ma túy. Tại phiên tòa anh H không có nhu cầu nhận lại tài sản nên HĐXX tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn T: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng như lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa bị cáo P và T. Sự việc xảy ra không có ai chứng kiến và cũng không có chứng cứ nào khác xác định hành vi của anh T theo lời khai của bị cáo P, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên không xử lý trách nhiệm hình sự với anh Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[8] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị xác định có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người T hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Quang P 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quang P.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 0,112 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định, được đựng trong bì thư dán kín, có chữ ký và dấu niêm phong; 01 xi lanh bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 biên kiểm soát 89F4 - 4483.

- Tịch thu, nộp ngân sách 01 xe mô tô không có mặt nạ, không có yếm, không có gương, trên phần máy của xe có chữ JiuLong, có hàng số khung: RRTWCH2UM71001674, hàng số máy: VTMJL152FMHG001648, xe đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

*(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Hưng Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an TP Hưng Yên và Chi cục thi hành án dân sự TP Hưng Yên ngày **/12/2021)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quang P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QL, NVNQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT, CQ thi hành án hình sự, Bộ phận HSNV cảnh sát Công TP Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thương